|  |  |
| --- | --- |
| CHI CỤC HÀNG HẢI VN TẠI TP.HCM | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **PHÒNG NGHIỆP VỤ HÀNG HẢI** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**THỦ TỤC**

**Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tàu đang đóng**

**1. Trình tự thực hiện:**

a) Nộp hồ sơ TTHC

- Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển (hoặc tàu công vụ, tàu ngầm, tàu lặn, kho chứa nổi và giàn di động) đang đóng đến Chi cục Hàng hải Việt Nam tại Tp. Hồ Chí Minh.

b) Giải quyết TTHC

Cơ quan đăng ký tàu biển tiếp nhận hồ sơ, thực hiện theo quy trình sau:

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn ngay cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ; nếu hồ sơ hợp lệ thì vào sổ theo dõi, cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đúng thời gian quy định;

- Trường hợp nhận hồ sơ qua đường bưu chính, nếu hồ sơ không hợp lệ, chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan đăng ký tàu biển hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

- Chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký tàu biển cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu biển và trả trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính; trường hợp không cấp giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

**2. Cách thực thực hiện:**

Tổ chức, cá nhân nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác.

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ: Số lượng hồ sơ là 01 (một) bộ.**

Thành phần hồ sơ:

- Tờ khai đăng ký tàu biển theo mẫu **(bản chính)**;

- Hợp đồng đóng mới tàu biển hoặc hợp đồng mua bán tàu biển đang đóng **(bản chính, kèm bản dịch công chứng nếu hợp đồng viết bằng ngôn ngữ nước ngoài)**;

- Giấy xác nhận tàu đã đặt sống chính của cơ sở đóng tàu có xác nhận của tổ chức đăng kiểm **(bản chính)**; trường hợp tàu không có sống chính thì sử dụng giấy xác nhận của cơ sở đóng tàu, đồng thời có xác nhận của tổ chức đăng kiểm giám sát về việc đã lắp ráp thân vỏ tàu đạt 50 tấn khối lượng hoặc 1% khối lượng toàn bộ ước tính của số vật liệu sử dụng làm thân vỏ tàu **(bản chính)**;

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã **(bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu)**; trường hợp chủ tàu là tổ chức nước ngoài thì nộp giấy phép thành lập chi nhánh hoặc văn phòng đại diện tại Việt Nam **(bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu)**;

- Trường hợp chủ tàu là cá nhân còn phải nộp giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu **(bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu)**; trường hợp chủ tàu là cá nhân người nước ngoài thì nộp hộ chiếu **(bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu)**.

- Trường hợp đăng ký tàu biển công vụ, chủ tàu nộp Quyết định thành lập cơ quan, đơn vị của cấp có thẩm quyền **(bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu)** thay Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã **(bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu)**.

**4. Thời hạn giải quyết:** Chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**5. Đối tượng thực hiện:** Tổ chức, cá nhân.

**6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

a) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Hàng hải Việt Nam tại Tp.Hồ Chí Minh;

b) Cơ quan phối hợp: Không có.

**7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:**

Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển đang đóng (Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển đang đóng không có giá trị thay thế Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển).

**8. Phí, lệ phí:**

- Lệ phí: 30% của mức thu đăng ký không thời hạn.

- Mức thu đăng ký không thời hạn:

+ Đối với tàu có tổng dung tích đăng ký dưới 500 GT là 3.000 đồng/GT-lần (mức thu tối thiểu không dưới 300.000 đồng);

+ Đối với tàu có dung tích đăng ký từ 500 đến dưới 1.600 GT là 2.500 đồng/GT-lần;

+ Đối với tàu có dung tích đăng ký từ 1.600 đến dưới 3.000 GT là 2.000 đồng/GT-lần;

+ Đối với tàu có dung tích đăng ký từ 3.000 GT trở lên là 1.500 đồng/GT lần.

- Chủ tàu nộp lệ phí đăng ký tàu biển trực tiếp hoặc chuyển vào tài khoản của cơ quan đăng ký tàu biển trước khi nhận kết quả; chịu toàn bộ chi phí gửi hồ sơ, văn bản và các chi phí liên quan đến chuyển khoản.

**9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:**

- Tờ khai đăng ký tàu biển;

- Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển đang đóng.

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Không có.

**11. Căn cứ pháp lý:**

- Nghị định 171/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ về đăng ký, xóa đăng ký và mua, bán, đóng mới tàu biển;

- Nghị định số 86/2020/NĐ-CP ngày 23/7/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của của Nghị định số 171/2016/NĐ-CP

- Thông tư 189/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động chuyên ngành hàng hải.

**05**